

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST

Ngày 14/4/2023

V/v “Kiện ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Lan Hương;

2. Bà Vũ Thị Hòa;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 48/2023/TLST - HNGĐ ngày 22/3/2023 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/4/2023 giữa :

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị M - sinh năm 1956

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

Bị đơn: Ông Hoàng Đăng T - Sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn bà Trịnh Thị M trình bày: Bà và ông Hoàng Đăng T có con chung từ năm 1988 nhưng từ năm 2004 mới về chung sống với nhau và không có đăng ký kết hôn, sau đó ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và làm ăn kinh tế, không có tiếng nói chung, từ đó tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, bạn bè hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Đến nay bà Mát xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Tuấn theo quy định.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng ông bà có ba con chung là anh Hoàng Trung T sinh năm 1988, chị Hoàng Thị Như Q sinh năm 1989, anh Hoàng Đăng G sinh năm 1991. Hiện các con chung đều đã trưởng thành, phát triển khỏe mạnh bình thường nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Hoàng Đăng T có ý kiến như sau: Ông Hoàng Đăng T xác định ông bà có con chung từ năm 1988, đến năm 2004 mới về chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Về mâu thuẫn vợ chồng như bà Mát trình bày là đúng. Đến nay bà Mát có đơn xin ly hôn, ông Tuấn nhất trí và đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được ly hôn theo quy định của pháp luật. Về con chung đều đã trưởng thành nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, ông Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo khoản 1 Điều 28; Khoản 1 điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Trịnh Thị M và ông Hoàng Đăng T có con chung từ năm 1988, đến năm 2004 tự nguyện về chung sống với nhau và không có đăng ký kết hôn. Ủy ban nhân dân xã Đồng Tuyển xác nhận bà M và ông T không có đăng ký kết hôn tại UBND xã. Sau khi về chung sống vợ chồng ông bà sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và làm ăn kinh tế. Đến nay, bà M xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với ông T theo quy định của pháp luật. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trịnh Thị M, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông bà là phù hợp điều 9; khoản 1 điều 14; khoản 2 điều 53 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng ông bà có ba con chung là anh Hoàng Trung T sinh năm 1988, chị Hoàng Thị Như Q sinh năm 1989, anh Hoàng Đăng G sinh năm 1991. Hiện các con chung đều phát triển khỏe mạnh bình thường và đã đến tuổi trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Bà M, ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Trịnh Thị M phải chịu tiền án phí ly hôn theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 9; khoản 1 điều 14; khoản 2 điều 53 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Trịnh Thị M và ông Hoàng Đăng T.

2. Về án phí: Bà Trịnh Thị M phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000128 ngày 21/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, bà M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào cai (2);
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Lưu HS; TA; VP.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hòa

Vũ Thị Lan Hương

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Hiền

Bùi Xuân Hưởng

Hà Thị Anh

